



BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

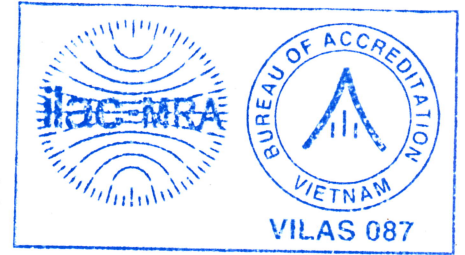
48 Hai Bà Trưng - Hà Nội - Việt Nam
ĐT: 84.4.38252791 - Fax: 84.4.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH
Certificate of Analysis
CHUẨN PHÒNG THÍ NGHIỆM

Số: 08/ 2017

THẢO QUYẾT MINH
(*Semen Sennae torae*)



SKS: CV 0117 068.01

Hạt già đã phơi, sấy khô của cây Thảo quyết minh [*Senna tora* (L.) Roxb., Syn. *Cassia tora* L.], họ Đậu (Fabaceae).

I. Mục đích sử dụng: Dược liệu chuẩn phòng thí nghiệm Thảo quyết minh (SKS: CV 0117 068.01) được sử dụng trong phép thử định tính.

II. Mô tả

Hạt hình trụ, đôi khi hình tháp, hai đầu vát chéo, dài 3 mm đến 6 mm, đường kính 1 mm đến 2,5 mm. Mặt ngoài màu nâu nhạt hay lục nâu, bóng. Bốn cạnh bên thường nổi rõ thành đường gờ, một đường gờ nhô lên thành ngấn. Thê chất cứng, khó tán vỡ. Cắt ngang thấy nội nhũ màu xám trắng hay vàng nhạt, lá mầm màu vàng hay nâu nhạt. Không mùi, vị hơi đắng.

III. Kết quả phân tích: Tiến hành song song với dược liệu chuẩn Thảo quyết minh (SKS:150525, Nguồn gốc: Trung Quốc) theo tiêu chuẩn số: TC/TQKT-ĐD/068.01

1. Định tính

Phản ứng hóa học : Đúng

Phương pháp SKLM : Trên sắc ký đồ, dung dịch thử cho các vết có cùng màu sắc và cùng giá trị R_f với các vết thu được từ dung dịch đối chiếu.

2. Độ ẩm : 9,0 %

Phương pháp cất với dung môi

3. Tro toàn phần : 5,3%

4. Tạp chất : Không đáng kể

Hạt lép và tạp chất khác

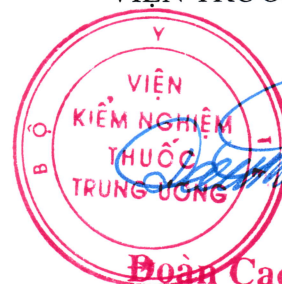
IV. Hướng dẫn sử dụng: Không sấy trước khi dùng

V. Bảo quản: Nhiệt độ $25^{\circ}\text{C} \pm 5^{\circ}\text{C}$, độ ẩm $\leq 75\%$.

Kiểm tra định kỳ		
Đã kiểm tra (năm)	Kiểm tra lần sau (năm)	Phụ trách khoa (ký)
05/2017	05/2018	<i>Nhaz</i>
05/2018	05/2019	<i>Nhaz</i>
05/2019	05/2020	<i>Tân</i>
05/2020	05/2021	<i>Nhaz</i>
05/2021	05/2022	<i>Tân</i>
05/2022	05/2023	<i>Nhaz</i>
05/2023	05/2024	<i>Nhaz</i>

Hà Nội, ngày 24 tháng 05 năm 2017

VIỆN TRƯỞNG



Đoàn Cao Sơn